TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2023/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc N, sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: số 75/3, đường L, khóm B, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ và bà Lê Thị Ngọc Nh sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án:

- Ngày 04/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 237/2019/HS-ST.
- Ngày 20/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 215/2021/HS-ST.

Tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 20/3/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Ngô Hoàng Văn A, sinh năm 1996, tại tỉnh Cà Mau, hộ khẩu thường trú: ấp 6, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Ngô Hoàng V sinh năm 1963 và bà Lê Thị H sinh năm 1965; tiền án: Ngày 25/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 296/2021/HS-ST; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 20/3/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 2002; thường trú: thôn G, xã B, huyện Th, tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: tổ 3, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Trần Quỳnh L, sinh năm 1991, thường trú: số 69 N, phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957, thường trú: khu phố 1, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 2003; thường trú: ấp H, thị trấn A, huyện Ch, tỉnh An Giang, tạm trú: nhà trọ Bảo Toàn, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc N và Ngô Hoàng Văn A là bạn của nhau và cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2023, N sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo có số thuê bao 0961.311.613 gọi rủ Văn A cùng đi tìm tài sản để trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau khi gọi điện thoại cho Văn A, N chuẩn bị sẵn 01 đoạn kim loại và 01 mỏ lết (Molette). Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/3/2023, Văn A điều khiển xe mô tô biển số 67K1-555.64 đi từ nhà tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương đón N. Khi đến nơi Văn A đưa xe mô tô biển số 67K1-555.64 cho N điều khiển chở Văn A đi đến phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi đi đến tiệm xăm hình nghệ thuật "H Tattoo" tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Xuân H làm chủ, lúc này N và Văn A nhìn thấy tiệm khóa cửa ngoài nên N dừng xe mô tô phía trước tiệm, Văn A đứng bên ngoài cảnh giới, N mang theo dụng cụ đã chuẩn bị đi vào bẻ khóa cửa tiệm thì phát hiện bên trong có 01 xe mô tô biển số 59Y2-365.69. Sau đó, N đi ra ngoài cảnh giới cho Văn A đi vào lấy xe mô tô biển số 59Y2-365.69 dẫn ra đường. Do không khởi động xe nên lúc này Nam ngồi lên xe mô tô biển số 59Y2-365.69 cho Văn A điều khiển xe mô tô biển số 67K1-555.64 phía sau dùng chân đẩy xe. Khi cả hai điều khiển xe đến đoạn đường B 17 thuộc khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an phường B đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện N và Văn A có biểu hiện

nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra. Qua kiểm tra, N và Văn A khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 59Y2-365.69 tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Sau đó, lực lượng tuần tra Công an phường Bình Chuẩn thông báo vụ việc và bàn giao Lê Ngọc N và Ngô Hoàng Văn A đến Công an phường Tân Phước Khánh. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an phường Tân Phước Khánh xác minh vụ việc, lập hồ sơ ban đầu, chuyển Lê Ngọc N và Ngô Hoàng Văn A cùng hồ sơ ban đầu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu đồ vật liên quan, gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 59Y2-365.69;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 67K1-555.64;

- 01 áo khoác màu trắng;

- 01 nón bảo hiểm màu trắng;

- 01 đoạn kim loại dài 30cm;

- 01 mỏ lết bằng kim loại và 02 điện thoại di động;

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 43/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên), kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 59Y2-365.69, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 19.000.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 59Y2-365.69 có số khung RLCUG0610GY230535, số máy G3D4E-243444, qua tra cứu xác định biển số không đúng với số khung, số máy xe. Qua tra cứu đối với biển số 59Y2-365.69 do ông Nguyễn Văn Đ, đứng tên đăng ký chủ sở hữu, qua làm việc ông Đ khai nhận năm 2013, ông Đ có mua và sử dụng xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 59Y2-365.69, số khung RLHJC5322CY061281, số máy JC54E0108645, đến năm 2016 thì bị mất và có trình báo Công an huyện Củ Chi.

Qua tra cứu đối với số khung RLCUG0610GY230535, số máy G3D4E-243444 do bà Lê Trần Quỳnh L, đứng tên, qua làm việc bà L khai có đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 49B1-494.71 với số khung, số máy nêu trên, quá trình sử dụng đã bán lại xe mô tô này cho 01 người không rõ nhân thân, khi mua bán không làm hợp đồng và không sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ông Nguyễn Xuân H khai xe mô tô này mua lại của ông Nguyễn Quang D (không rõ nhân thân) để sử dụng, khi mua bán không có hợp đồng và giấy tờ liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Đài truyền thanh thành phố Tân Uyên nhưng đến nay không có kết quả.

Đối với 01 xe mô tô biển số 67K1-555.64, qua tra cứu thể hiện do Nguyễn Minh V, sinh năm 1991, thường trú: khóm Th, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh An Giang, đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua xác minh, hiện tại Nguyễn Minh V không có mặt tại nơi cư trú từ năm 2011 đến nay, không rõ đang ở đâu. Bị cáo Ngô Hoàng Văn A khai mượn xe mô tô này của bạn là Nguyễn Quốc T để đi công việc, Văn A và Nam sử dụng xe mô tô này để đi trộm cắp tài sản thì T hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu trên Đài truyền thanh thành phố Tân Uyên nhưng đến nay không có kết quả.

Về phần trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Xuân H yêu cầu nhận lại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 59Y2-365.69, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 197/CT-VKS.TU ngày 11/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Lê Ngọc N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Hoàng Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Ngọc N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Ngô Hoàng Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô Hoàng Văn A phạm tội với tình tiết "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt bị cáo Lê Ngọc N từ 03 năm tù đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Văn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Xuân H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: đề nghị tuyên tịch thu điện thoại Oppo F11, Vivo Y33S thu của bị cáo Lê Ngọc N và Ngô Hoàng Văn A, là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội, để nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 đoạn kim loại dài 30cm, 01 mỏ lết bằng kim loại, 01 áo khoác màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 xe mô tô biển số 59Y2-365.69 và 67K1-555.64, đề nghị giao cho Công an thành phố Tân Uyên tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại ông Nguyễn Xuân H trình bày: không yêu cầu các bị cáo bồi thường, đối với xe mô tô biển số 59Y2-365.69, bị hại chỉ mua và để trưng bày trong tiệm của bị hại nên khi chuyển nhượng không có nhu cầu sang tên, bị hại không biết nhân thân của người bán xe, không biết nguồn gốc của xe mô tô nêu trên, bị hại không có ý kiến đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc xử lý đối với

xe mô tô biển số 59Y2-365.69.

Các bị cáo Lê Ngọc N, Ngô Hoàng Văn A trình bày tranh luận: không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời nói sau cùng: các bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo sớm trở về với gia đình, sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với các bị cáo. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 20/3/2023, bị cáo Lê Ngọc N và Ngô Hoàng Văn A đã lợi dụng việc bị hại Nguyễn Xuân H không có mặt tại tiệm xăm H Tattoo thuộc khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đã phá khóa cửa, lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 59Y2-365.69 trị giá 19.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Căn cứ vào giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt, nhân thân của bị cáo Lê Ngọc N (đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý), Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố truy tố bị cáo Lê Ngọc N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Hoàng Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về vai trò: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Ngọc N là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, Ngô Hoàng Văn A là đồng phạm, cùng thực hiện hành vi trộm cắp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Hoàng Văn A bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo N, A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Xét, tình hình về xâm phạm về tài sản tại địa phương trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến xâm phạm về tài sản tại địa bàn thành phố Tân Uyên.

[8] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài nên thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu nhận lại xe mô tô, không có yêu cầu gì đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với Oppo F11, Vivo Y33S là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối 01 đoạn kim loại dài 30cm, 01 mỏ lết bằng kim loại, 01 áo khoác màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu trắng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với biển số xe 59Y2-365.69: giao cho Công an thành phố Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền

[10.4] Đối với xe mô tô Yamaha Exciter số khung RLCUG0610GY230535, số máy G3D4E-243444: Biển số xe và số khung, số máy của xe có sự khác nhau so với Giấy đăng ký xe do cơ quan nhà nước quản lý, ông Nguyễn Xuân H không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ của phương tiện. Do đó, cần giao cho Công an thành phố Tân Uyên, tiếp tục làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

[10.5] Đối với xe mô tô Yamaha Exciter biển số 67K1-555.64: ông Nguyễn Quốc T khai nhận mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xe do ông Nguyễn Minh V đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra, xác định ông Nguyễn Minh V không có mặt tại nơi cư trú từ năm 2011 đến nay, không rõ đang ở đâu; ông Nguyễn Quốc T không cung cấp được giấy tờ, chứng từ thể hiện có việc chuyển quyền sở hữu xe cho ông T; Công an thành phố Tân Uyên đã tiến hành thông báo truy tìm

chủ sở hữu nhưng đến nay không có kết quả. Do đó, cần giao cho Công an thành phố Tân Uyên, tiếp tục làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc N, Ngô Hoàng Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng Văn A 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 Oppo F11 màu xanh, đen, đỏ, không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imei, không kiểm tra máy.

- 01 Vivo Y33S màu xanh, không mở được nguồn, không kiểm tra được số Imei, không kiểm tra máy.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn kim loại dài 30cm (cây móc lốp xe mô tô);

- 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng;

- 01 áo khoác màu trắng;

- 01 nón bảo hiểm màu trắng.

Giao cho Công an thành phố Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền:

- 01 biển số xe 59Y2-365.69;

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter biển số 67K1-555.64 (không tem nhãn), màu đen, số khung 0610HY 473614, số máy 495138, không kính chiếu hậu phải, không bửng, không paga, không hộp xích, bị rách yên, trầy xước nhiều chỗ; không kiểm tra máy.

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen hồng, số khung RLCUG0610GY230535, số máy G3D4E-243444, xe không kính chiếu hậu, không bửng, không paga, không hộp xích, trầy xước nhiều chỗ, không kiểm tra máy.

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Lê Ngọc N, Ngô Hoàng Văn A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần